

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2022/HS-ST

Ngày: 25/3/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hứa Thị Thanh Xuyên;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Nhật Chiến;

Bà Lương Thị Mỹ Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng – Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2022, Quyết định về việc thay đổi người tiến hành tố tụng số 04/2022/QĐ-TA ngày 23/02/2022, Thông báo chuyên ngày xét xử số 18/TB-TA ngày 01/3/2022, Thông báo thời gian địa điểm mở lại phiên tòa số 25/TB-TA ngày 16/3/2022, đối với bị cáo:

B; sinh ngày 01 tháng 3 năm 1997 tại tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn C, xã Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Nùng ; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: T, sinh năm 1973 và bà H, sinh năm 1975; có chồng là A, sinh năm 1989 và một con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ ngày 28/10/2021, tạm giam từ ngày 31/10/2021 đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Đ; nơi cư trú: Đường T, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- Người chứng kiến: Ông C. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 27/10/2021, B ra công chùa T thuộc phường T, thành phố L mua 300.000 đồng tiền ma túy với một người phụ nữ thường gọi là “Béo” (bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) được 01 gói giấy màu trắng bên trong có 02 túi nilon trong suốt, 01 túi chứa 05 viên nén ma túy ngựa và 01 túi chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy đá. Sau đó bị cáo mang số ma túy này về phòng trọ tại đường T, phường T, thành phố L cất giữ mục đích để bán kiếm lời.

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 28/10/2021 khi đang ở nhà trọ thì B nhận được cuộc gọi từ số điện thoại 0363.153.324 của một người đàn ông tên T (không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể) hỏi mua với bị cáo 500.000 đồng tiền ma túy, bị cáo đồng ý và hẹn giao ma túy tại đường B, phường T, thành phố L. B lấy giấy gói chứa ma túy hôm trước vừa mua với người phụ nữ tên Béo ra, chia thành 02 túi nilon, 01 túi chứa 02 viên ma túy ngựa và một phần ma túy đá, 01 túi chứa 03 viên ma túy ngựa và phần ma túy đá còn lại. Sau đó, B cầm 02 túi ma túy trong lòng bàn tay trái, điều khiển xe mô tô Honda Vision biển kiểm soát 12P1 – 245.48 đến khu vực ngã tư đường B và đường K, phường T, thành phố L thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang và thu giữ số ma túy nêu trên.

Tại Kết luận giám định số 337/KL-PC09 ngày 29/10/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, kết luận: 05 viên nén màu hồng và chất tinh thể màu trắng đều là chất ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,792 gam (đã trừ bì).

Tại Cơ quan điều tra, B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Đ khai: Anh là anh chồng của B. Chiếc xe mô tô Honda Vision biển kiểm soát 12P1 – 245.48 là của anh mua, đăng ký sở hữu tên anh. Ngày 28/10/2021, B mượn xe của anh nói rằng đi có việc, anh không biết B sử dụng xe mô tô để đi mua bán ma túy. Anh đã nhận lại chiếc xe mô tô và không có ý kiến, đề nghị gì.

Người chứng kiến ông C khai: Vào khoảng 09 giờ 50 phút ngày 28/10/2021 tại ngã tư đường B và đường K, phường T, thành phố L ông được chứng kiến việc lực lượng Công an kiểm tra B, phát hiện và thu giữ trong lòng bàn tay trái của B 02 túi nilon, 01 túi chứa 02 viên ma túy ngựa và một phần ma túy đá; 01 túi chứa 03 viên ma túy ngựa và phần ma túy đá.

Tại Cáo trạng số 16/CT-VKS-MT ngày 19/01/2022, của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn truy tố bị cáo B về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo B phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản

2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; xử phạt bị cáo B từ 26 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 28/10/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chứa chất ma túy sau giám định; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone, gắn sim số 0843.019.189; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng bị cáo trình bày, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người chứng kiến, nhưng những người này đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người trên theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng, việc thu thập tài liệu, chứng cứ của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện, các tài liệu chứng cứ đã thu thập đều hợp pháp.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo B tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ xác định ngày 27/10/2021, B đã có hành vi mua trái phép 0,792 gam chất ma túy Methamphetamine mang về phòng trọ cất giữ mục đích để bán kiếm lời. Ngày 28/10/2021 bị cáo đang mang số ma túy trên đi bán kiếm lời thì bị bắt quả tang. Như vậy, tổng số ma túy bị cáo thực hiện mua bán trái phép là 0,792 gam.

[4] Căn cứ vào Kết luận giám định số 337/KL-PC09 ngày 29/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo B về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy. Bị cáo có đầy đủ

năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ tác hại của ma túy ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người và là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, gây mất trật tự an toàn xã hội, hành vi mua bán ma túy bị nhà nước nghiêm cấm nhưng để nhằm mục đích kiếm lời bất chính, bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

[6] Để có căn cứ quyết định hình phạt, ngoài việc đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cần xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[7] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, chưa bị kết án, chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật

[8] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[9] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, tại phiên tòa bị cáo tỏ thái độ ăn năn hối cải về hành vi đã thực hiện nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[10] Từ những phân tích và đánh giá nêu trên, xét thấy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[11] Về hình phạt bổ sung: Theo kết quả xác minh ngày 22/11/2021 thể hiện bị cáo không có nghề nghiệp và không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[12] Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong đựng chất ma túy còn lại sau giám định là chất Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại Iphone lắp kèm sim là phương tiện bị cáo sử dụng để liên lạc với đối tượng tên T để thực hiện hành vi bán ma túy, do vậy cần tịch thu hóa giá để sung Ngân sách Nhà nước. Đối với chiếc mô tô Honda Vision biển kiểm soát 12P1 – 245.48 của anh Đ bị cáo sử dụng là phương tiện phạm tội, tuy nhiên việc bị cáo sử dụng xe làm phương tiện đi mua bán ma túy anh Đ không biết. Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô cho anh Đ.

[13] Đối với người phụ nữ có tên thường gọi là Béo đã bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra chưa có căn cứ xác minh làm rõ. Đối với người đàn ông tên T sử dụng số thuê bao 0363.153.324 giao dịch mua ma túy với bị cáo, Cơ quan điều tra đã ra lệnh thu giữ điện tín để xác định chủ sở hữu của thuê bao trên nhưng chưa nhận được kết quả trả lời từ Tập đoàn Viễn thông quân đội Viettel. Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh, làm rõ, có đủ căn cứ sẽ xử lý sau. Do đó, Hội đồng xét xử không có căn cứ xử lý các đối tượng trên trong vụ án này.

[14] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[15] Xét ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[16] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo B phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo B 02 (hai) năm 04 (bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 28/10/2021.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật chất ma túy sau giám định.

3.2. Tịch thu hóa giá nộp Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, IMEI: 353974109118447, gắn theo sim số: 0834.019.189, đã qua sử dụng.

(Các vật chứng nêu trên được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/01/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố L, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Bị cáo B phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng Sơn, T. Lạng Sơn;
- Công an TP. Lạng Sơn, T. Lạng Sơn;
- CCTHADS TP. L, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo, NCQLNVLQ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hứa Thị Thanh Xuyên